

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày 29 – 01 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Lệ Chi và bà Lê Thị Nga

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Tuyết Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Lâm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Tiến S (tên gọi khác: Z); sinh ngày 20/10/1994 tại tỉnh Đắk Lắk.

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở hiện nay: thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Tiến D, sinh năm 1971 (đã chết) và con bà Trần Thị Thu Y, sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 30/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam tuyên bản án số 36/2016/HS - ST xử phạt 06 (sáu) tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và chưa nộp 5.000.000 đồng sung công quỹ.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/11/2017 bị Bộ chỉ huy biên phòng tỉnh Quảng Nam ra Quyết định số 01, xử phạt hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt. Tuy nhiên tính đến ngày 30/9/2023

đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nên được coi chưa có tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2023 đến 05/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr, sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Ông Hoàng Quốc Kh, sinh năm 1992 (vắng, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

* **Người làm chứng:**

- Bà Cao Thị L, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã Hòa Sơn, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

- Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- Ông Nguyễn Tr, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- Bà Ngô Thị Th, sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/9/2023, do thiếu tiền chơi bi da nên Hoàng Tiến S đã cầm cố 01 cái điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A04 cho chủ quán bi da lấy số tiền 1.000.000 đồng trả tiền bi da.

Sau đó, S đi về nhà bà Bùi Thị H1 (bà nội S) để ngủ. Tại đây, S đi vào phòng ngủ Hoàng Quốc Kh (chú ruột S) mượn điện thoại chơi Game, do Kh say rượu ngủ nên S tự lấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh da trời của Kh mang đến quán Thủy Liễu ở thôn 10, xã Hoà Sơn để nằm uống nước và chơi game. S thấy có biểu tượng cuộc gọi nhỡ từ mạng Zalo liền bấm vào xem thì thấy cuộc gọi nhỡ của nick Nguyễn Tr, Tr gọi cho Kh nhưng Kh không bắt máy (S biết Nguyễn Tr là vợ cũ của Kh, tên là Tr).

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, S nảy sinh ý định muốn quan hệ tình

dục với Tr nên giả danh Kh, sử dụng tài khoản Zalo của Kh nhắn tin cho Nguyễn Tr với nội dung: “*Uk; giờ a ở nhà nghỉ 79; trên xã H; có lên không*” và nhá máy rồi tắt. Tr gọi lại thì S không nghe máy vì sợ lộ, S nhắn tiếp “*Lên ko*”.... Quá trình nhắn tin, S hối thúc Tr lên nhanh nhà nghỉ 79 để mong muốn giao cấu với Tr. Do thấy Tr lâu trả lời thì S nghĩ ra cách là nói mới nhận tiền và đang say rượu không về được để cho Tr lên.

Khi Tr đồng ý đi thì S điều khiển xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 47K1-030.72 (xe của bà Trần Thị Ng – thím của S) đến nhà nghỉ 79 ở thôn N, xã H. S gặp bà Cao Thị L (chủ nhà nghỉ) nói “*cho con thuê phòng nghỉ chút, con say quá*” thì L chỉ S vào phòng số 8. Tại đây, S lên giường nằm và lấy điện thoại của Kh, số điện thoại 0365.045.223, gọi điện cho bà L nói “*Xiu có bé Tr lên cô chỉ vô phòng con nghe*” rồi tiếp tục nhắn tin cho Tr với nội dung “*mới nhận tiền 10 triệu; lên giữ cho anh; còn anh không về nhà; anh nói cô L rồi; lên nhanh; anh buồn*” để thúc đẩy Tr nhanh lên nhà nghỉ. Khoảng 19 giờ 50 phút, Tr nhắn lại “*giờ em chạy lên*”.

S nằm suy nghĩ cách làm sao thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Tr một cách nhanh nhất mà Tr không biết người quan hệ tình dục với mình là S. S đi lại đầu giường gần cửa, kéo cái bàn làm bằng sắt, mặt bàn rộng 60cm² về phía cánh cửa rồi cởi hết quần áo trên người ra (trần truồng), để đồ ở đầu giường bên trong. Khi nghe tiếng Tr nói chuyện với bà L, S đứng núp sau cánh cửa. Thấy Tr bước vào phòng thì S nhanh chóng dùng tay đẩy Tr lên giường ngủ, nhanh chóng đóng cửa, tắt điện thì Tr la lên. S đè lên người Tr trên giường (tư thế quỳ trên bụng, một tay giữ tay Tr và một tay bịt miệng Tr), đồng thời thuyết phục để Tr cho quan hệ tình dục thì Tr biết là S chứ không phải là Kh nên không đồng ý và dùng miệng cắn vào ngón giữa tay trái của S. S tìm cách ôm và quan hệ tình dục với Tr nhưng mỗi lần S thả tay ra ôm Tr thì Tr hét lên, sợ người khác nghe thấy nên S dùng tay bịt miệng Tr lại. Quá trình giằng co diễn ra khoảng hơn 01 giờ đồng hồ thì Tr xin S cho gọi điện thoại nhờ người đón con, S đồng ý. Tr gọi điện cho Ngô Thị Th (bạn của Tr) và nói “*cứu Tr với, cứu Tr với...*” thì S giật lại điện thoại tắt máy. Th gọi lại nhiều lần nhưng S bấm tắt máy, không nghe.

Tr tiếp tục la hét, S sợ bị người ngoài nghe thấy nên dùng tay bịt miệng Tr lại, S tiếp tục muốn quan hệ tình dục với Tr thì Tr chống cự và nói “*nếu mày làm chuyện đó với tao thì tao cắn lưỡi chết cho mày coi*” và dùng chìa khoá kè vào cổ Tr nên S sợ. Quá trình giằng co, S dùng tay bóp miệng, vùng cổ, vùng

ngực và trên người (Tr mặc áo chống nắng, chưa cởi ra).

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, có tiếng của mẹ Tr và Th ở ngoài cửa gọi Tr, S sợ Tr la nên dùng tay bịt miệng Tr lại và xin lỗi, rồi chồm qua giường bên cạnh lấy quần áo mặc vào. Khi S mặc quần áo xong thì Tr đã mở cửa, nên S để lại chiếc xe mô tô hai bánh Biển kiểm soát 47K1-030.72 lại nhà nghỉ, cầm điện thoại di động cảm ứng của Kh bỏ chạy. S xóa phần mềm Zalo trên điện thoại của Kh (Zalo chứa nội dung tin nhắn mạo danh Kh giữa S và Nguyễn Tr).

Ngày 02/10/2023, Hoàng Tiến S đã tự nguyện đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Hoàng Tiến S đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Tuyết Tr 1.600.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 585 ngày 10/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận đối với Nguyễn Thị Tuyết Tr: Bị đa thương phần mềm, sung bầm nhẹ đỉnh trái, gò má trái; bầm đỏ vùng cổ, bầm đỏ vùng cằm, cánh tay hai bên, cẳng tay phải, đùi phải, cẳng chân hai bên, bàn tay phải; Đau vùng thành ngực phải; Đau mặt trong gò đùi phải, xây xát da mặt trong giữa đùi trái; Bầm tím trước trong gối-cẳng chân trái; Nhiều vết bầm nhỏ trước trong gối -1/3 trên cẳng chân phải tại thời điểm giám định đã lành, không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của Nguyễn Thị Tuyết Tr là 0%.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-HS ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố bị cáo Hoàng Tiến S về tội “Hiếp dâm” theo khoản 1 Điều 141 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung kết luận điều tra, bản cáo trạng và nội dung có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Tiến S và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến S phạm tội: “Hiếp dâm”.

Về hình phạt:

* Căn cứ khoản 1 Điều 141; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến S từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ từ 02/10/2023 đến 05/10/2023.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự,

Điều 584, Điều 590, Điều 592 Bộ luật dân sự: Đề nghị công nhận việc bị cáo Hoàng Tiến S đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Tuyết Tr số tiền 1.600.000 đồng.

* Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị Công nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu xanh - đen, biển số đăng ký: 47K1-030.72; 01 chìa khoá có số P108 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thị Ng.

- Đề nghị tuyên trả lại 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO màu xanh da trời, Imei1: 863348052878534; Imei2: 863348052878526 cho anh Hoàng Quốc Kh là chủ sở hữu vì Kh không có lỗi trong việc để Hoàng Tiến S sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo, bị hại nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, thể hiện:

Nhằm mục đích thoả mãn dục vọng cá nhân nên khoảng 20 giờ ngày 30/9/2023, bị cáo Hoàng Tiến S mạo danh anh Hoàng Quốc Kh (là chồng cũ của Nguyễn Thị Tuyết Tr) để lừa Tr lên nhà nghỉ 79 tại thôn N, xã H, huyện K, nhằm mục đích thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Tr. Tại nhà nghỉ 79, khi Tr biết người trong phòng nhà nghỉ là S thì Tr không đồng ý cho quan hệ nên S đã thuyết phục, sau đó ép buộc Tr quan hệ tình dục nhưng Tr không đồng ý.

Trong lúc giằng co, S dùng vũ lực để thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của Tr nhưng chưa đạt thì bị người nhà của Tr phát hiện nên S bỏ chạy. Đến ngày 02/10/2023, S đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Do vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Tiến S đã phạm tội “Hiếp dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 141 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác trái với ý muốn của nạn nhân, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét thấy bị cáo có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật để nhận thức được việc làm của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bị hại, là hành vi bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 21/11/2017 bị Bộ chỉ huy biên phòng tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt. Tuy nhiên tính đến ngày 30/9/2023 đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nên được coi chưa có tiền sự.

Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 30/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam tuyên bản án số 36/2016/HS - ST xử phạt 06 (sáu) tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và chưa nộp 5.000.000 đồng sung công quỹ, bị cáo chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội lần này chưa giao cấu được với bị hại là do gia đình bị hại phát hiện nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Đây là một trong các căn cứ để quyết định hình phạt cho bị cáo quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 1.600.000 đồng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ

luật hình sự. Do đó cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Về trách nhiệm dân sự : Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 590, Điều 592 Bộ luật dân sự: Cần công nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 1.600.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với hành vi Hoàng Tiến S thấy trong lúc Hoàng Quốc Kh đang ngủ đã tự ý lấy điện thoại của Kh để chơi game, không nhằm mục đích chiếm đoạt, nên không xử lý S về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Đối với Hoàng Quốc Kh, chủ sở hữu điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO trong lúc say rượu nằm ngủ ở nhà để điện thoại trên giường, Hoàng Tiến S lấy chơi game, Kh không biết việc S dùng vào việc phạm tội nên Kh không đồng phạm với S.

Đối với Trần Thị Ng chủ sở hữu xe mô tô biển số đăng ký 47K1-030.72, Ng cho Hoàng Tiến S mượn để đi làm, không biết việc S dùng vào việc phạm tội nên Ng không đồng phạm với S.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Hoàng Tiến S phạm tội “Hiếp dâm”.

* Căn cứ khoản 1 Điều 141; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 02/10/2023 đến ngày 05/10/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên trả lại 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO màu xanh da trời, Imei1: 863348052878534; Imei2: 863348052878526 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Quốc Kh.

(Vật chứng hiện đang lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01/2024)

Công nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu xanh - đen, biển số đăng ký: 47K1-030.72; 01 chìa khoá có số P108 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thị Ng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 590, Điều 592 Bộ luật dân sự: Công nhận việc bị cáo Hoàng Tiến S đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 1.600.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Tiến S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhân:

- TAND tối cao ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Đắk Lắk ;
- CA huyện K ;
- Chi cục THADS huyện K ;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Tâm

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**